

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG  
TỈNH THANH HÓA  
Bản án số: 30/2024/HS-ST  
Ngày: 25 -7 - 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG – TỈNH THANH HOÁ

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Huyền

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Mạnh Hùng

Ông Phạm Sỹ Ba

**- Thư ký phiên toà:** Ông Hoàng Văn Hoan - thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:** Bà Lê Thị Yến - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QDXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

**Lê Văn T**, sinh ngày 07/02/1985; Nơi cư trú: Thôn B, xã G, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình H và bà Phạm Thị H; vợ: Cao Thị H; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam; không. Bị cáo áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ **Bị hại:** Cháu Nguyễn Nhật Q - sinh ngày 24/02/2004 (đã chết)

Nơi cư trú: Thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

Ông Nguyễn Xuân T - sinh năm 1962 (bố đẻ bị hại) - có mặt

Nơi cư trú: Thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

+ **Bị đơn dân sự:** Công ty Trách nhiệm hữu hạn sản xuất và kinh doanh thương mại T

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1969 - chức vụ: Giám đốc (có mặt)

Địa chỉ: số 329, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h ngày 03/4/2024, Lê Văn T (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) điều khiển xe ô tô tải 3,5 tấn BKS 36C-373.01 đi giao hàng vật liệu xây dựng cho cửa

hàng H ở xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, đi cùng trên xe có anh Bùi Văn P ngồi ở ghế phụ xe. Đến khoảng 13h10' cùng ngày giao hàng xong, T điều khiển xe ô tô theo tuyến đường tỉnh lộ 504, đến địa phận thôn L, xã Q, huyện Quảng Xương, theo hướng Nam - Bắc để ra Quốc lộ 45, là đoạn đường ngã tư giao nhau với đường liên xã Q - Quảng Long, bên trái đường là khu dân cư sinh sống, bên phải là kênh nước, tốc độ khoảng 60km/h. T vẫn giữ nguyên tốc độ để đi vào ngã tư, khi đi vào gần ngã tư T thấy có xe mô tô BKS 36B6-986.27 do cháu Nguyễn Nhật Q điều khiển sang đường từ hướng Tây sang Đông đã đi vào ngã 4. Lúc này xe mô tô của cháu Q còn cách đầu xe ô tô do T điều khiển khoảng 5-6m nên T không kịp xử lý, làm phần đầu xe ô tô T điều khiển đâm va vào hông bên phải xe mô tô của cháu Q, đẩy xe mô tô và cháu Q ngã văng xuống đường; T tiếp tục đánh lái xe ô tô sang phải làm xe ô tô lao xuống sông bên phải đường.

Hậu quả: cháu Quân chết tại chỗ, 2 phương tiện liên quan bị hư hỏng.

**\* Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Khu vực xảy ra vụ tai nạn giao thông là Km 8+200 tỉnh lộ 504, thuộc thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; là khu vực ngã tư giao nhau với đường liên xã Q-Q, mặt đường rộng 7m được trải nhựa tương đối bằng phẳng, có vạch sơn nét đứt màu vàng phân chia thành 2 chiều đường riêng biệt; phía Tây đường là khu dân cư, phía Đông là lề đất và kênh nước; mặt đường TL 504 khu vực hiện trường có gờ giảm tốc độ, không có biển báo hiệu đường bộ; phía Tây ngã tư có gờ giảm tốc, có biển báo hiệu đường bộ "Giao nhau với đường ưu tiên". Lấy mép Đông đường TL 504 làm chuẩn; lấy mép phía Nam đường liên xã Quảng Hòa- Quảng Long làm mốc.

Tại hiện trường để lại hệ thống dấu vết được đánh số thứ tự lần lượt như sau:

- Số (1): hệ thống vết tỳ trượt, cày trượt trên mặt đường, lề đất, bê tông dài 35,7m, chiều hướng Nam- Bắc, chệch Tây- Đông. Điểm xuất phát vết nằm tại ngã tư, chiều Nam- Bắc của TL 504; cách mép chuẩn là 2,4m. Điểm kết thúc vết nằm tại thành bê tông của kênh nước, cách mép chuẩn 2m.

- Số (2): hệ thống vết cày trượt trên mặt đường, lề đất dài 29,4m, vết có chiều hướng Nam- Bắc, chệch Tây- Đông. Điểm xuất phát vết nằm ở chiều Nam- Bắc của TL 504, cách điểm xuất phát vết 1 là 60cm, cách mép chuẩn 2m. Điểm kết thúc vết nằm tại lề đất phía Đông đường TL 504, cách mép chuẩn là 20cm.

- Số (3): hệ thống vết cày trượt, tỳ trượt trên mặt đường dài 9,5m, vết có chiều hướng Nam- Bắc, chệch Tây- Đông (song song với với số 1 và số 2). Điểm xuất phát vết nằm ở chiều Nam- Bắc của TL 504, cách điểm xuất phát vết 2 là 2,5m, cách mép chuẩn 1m. Điểm kết thúc vết nằm tại mép chuẩn.

- Số (4): là tử thi cháu Nguyễn Nhật Q nằm ngửa; đầu tử thi hướng Nam, cách mép chuẩn là 50cm; chân tử thi hướng Bắc cách mép chuẩn 20cm.

- Số (5): là biển kiểm soát 36B6-986.27 (gắn trên 1 mảnh nhựa vỡ dạng đuôi xe mô tô) nằm tại mép đường phía Đông TL 504, cách chân tử thi 30cm.

- Số (6): là xe ô tô BKS 36C-373.01 nằm lật úp dưới kênh nước. Đầu xe hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam. Trục bánh trước bên phải xe ô tô cách mép chuẩn

là 4,1m; trục bánh sau bên phải xe ô tô cách mép chuẩn là 4m, cách điểm kết thúc vết 1 là 3m.

- Số (7): là xe mô tô Honda wave màu xanh nằm ngã nghiêng bên trái dưới kênh nước. Đầu xe hướng Tây, đuôi xe hướng Đông. Trục bánh trước cách mép chuẩn là 3,3m, cách trục bánh trước bên phải xe ô tô là 2,8m; trục bánh sau xe mô tô cách mép chuẩn là 4,2m.

**\* Kết quả khám nghiệm phương tiện và giám định kỹ thuật hình sự:**

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: mặt trước ba đèn xóc trước, mặt trước trán xe ô tô BKS 36C-373.01 với mặt ngoài đầu mút tay nắm tay phanh bên phải, cách yếm bên phải, càng trước bên phải đến ốp nhựa bên phải thân xe mô tô BKS 36B6-986.27.

- Tại thời điểm xảy ra va chạm, xe mô tô BKS 36B6-986.27 có hướng chuyển động gần vuông góc, từ trái sang phải so với xe ô tô BKS 36C-373.01.

- Vị trí xảy ra va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cày trượt số (1) và số (2), thuộc ngã tư nơi giao nhau giữa tỉnh lộ 504 với đường liên xã Quảng Long- Quảng Hòa.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ di chuyển của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn.

- Ngoài dấu vết va chạm với nhau, không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô BKS 36C-373.01 và xe mô tô BKS 36B6-986.27 với phương tiện khác.

**\*Kết luận giám định pháp y tử thi:**

Tại bản kết luận giám định số 158 ngày 18/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận cháu Nguyễn Nhật Q chết do đa chấn thương.

\* Kết luận giám định về chất ma túy và nồng độ cồn có trong máu đối với Lê Văn Tùng và Bùi Văn Phương thể hiện: trong máu của Lê Văn Tùng và Bùi Văn Phương không có chất ma túy và không có cồn.

Theo báo cáo của đại diện gia đình cháu Nguyễn Nhật Q: sau tai nạn Lê Văn T đã đến chia buồn với gia đình và bồi thường số tiền 150.000.000đ cho gia đình cháu Q. Gia đình cháu Q đã nhận đủ số tiền bồi thường, từ chối kê khai chi phí mai táng, không khai báo giá trị thiệt hại của xe mô tô bị hư hỏng và tổn hại về tinh thần; không có yêu cầu đề nghị gì thêm về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Văn T.

Đối với xe ô tô BKS 36C-373.01 là xe của Công ty TNHH sản xuất và kinh doanh thương mại Thành T (đại diện theo pháp luật là anh Nguyễn Thành T SN 1969 là giám đốc Công ty), T là lái xe thuê cho công ty (có hợp đồng lao động). Quá trình điều tra các bên đã thỏa thuận giải quyết dân sự xong, Công ty TNHH sản xuất và kinh doanh thương mại T cũng không yêu cầu Lê Văn T bồi thường thiệt hại do làm hư hỏng xe ô tô BKS 36C-373.01 nên cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô 36C-373.01 cho Công ty TNHH T là phù hợp.

Đối với xe mô tô BKS 36B6-986.27, là xe mô tô của chị Nguyễn Thị B là mẹ của cháu Nguyễn Nhật Q. Khi lấy xe mô tô đi cháu Q không có giấy phép lái xe hợp

lệ, cháu Q không hỏi chị mà tự ý lấy xe đi lúc nào chị không biết nên không đủ căn cứ để xử lý TNHS đối với chị B. Cơ quan CSĐT đã chuyển hồ sơ tài liệu liên quan và xe mô tô BKS 36B6-986.27 đến đội CSGT- Công an huyện Quảng Xương để xem xét xử lý hành chính đối với hành vi của chị B là phù hợp.

**Tại bản cáo trạng số 38/CTr-VKSQX ngày 24/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố Lê Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.**

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Quảng Xương luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận bị cáo đã bồi thường xong phần dân sự cho gia đình bị hại

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người liên quan, người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm xe và các chứng cứ khác được thu thập phản ánh trong hồ sơ. Đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 13h10' ngày 03/4/2024, tại tỉnh lộ 504 thuộc địa phận thôn Lộc Xá xã Q, huyện Quảng Xương, Lê Văn T (có giấy phép lái xe hạng C), điều khiển xe ô tô BKS 36C-373.01 tham gia giao thông, theo hướng Nam - Bắc, đi đến khu vực ngã tư giao nhau với đường liên xã Quảng Hòa - Quảng Long, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn đã đâm va với xe mô tô do cháu Nguyễn Nhật Q đang điều khiển sang đường từ hướng Tây sang Đông đã đi vào ngã 4. Hậu quả cháu Quân chết tại chỗ do đa chấn thương. Nên tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ phù hợp với

qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: hành vi phạm tội của Lê Văn T có đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3]. Tính chất vụ án: Đây là vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng làm thiệt hại đến tính mạng con người. Lê Văn T có giấy phép lái xe hợp lệ trong khi điều khiển ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông đi trên đoạn đường tại khu vực ngã tư giao nhau với đường liên xã Quảng Hòa - Quảng Long, huyện Quảng Xương theo hướng Bắc - Nam vào vào đầu giờ chiều ngày 03/4/2024, khi đi đến khu vực đường giao nhau không chú ý quan sát, do cầu thả, chủ quan, không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn, đâm va vào xe mô tô do cháu Nguyễn Nhật Q đang điều khiển sang đường gây tai nạn, hậu quả làm cháu Nguyễn Nhật Q chết, nguyên nhân xảy ra tai nạn lỗi chính do bị cáo. Hành vi của bị cáo đã vi phạm luật giao thông đường bộ, vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 điều 12 Luật Giao thông đường bộ (được quy định cụ thể tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải), vi phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến tính mạng con người, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, do vậy phải xử lý nghiêm.

[4]. Nhân thân, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là người có nhận thức, có giấy phép lái xe hợp lệ, trong khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã vi phạm luật giao thông đường bộ, dẫn đến phạm tội. Xét thấy, nhân thân bị cáo chưa tiền án, tiền sự, phạm tội do lỗi vô ý, sau khi phạm tội bị cáo nhận thấy sai phạm của mình đã thành khẩn khai báo, đến gia đình bị hại xin lỗi và cùng với gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, phía đại diện gia đình bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo là người dân tộc Mường, gia đình thuộc diện hộ nghèo (có sổ hộ nghèo), bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được qui định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe hợp lệ. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ cũng như phân tích đánh giá nêu trên, bản thân có nơi cư trú rõ ràng, nghĩ nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị đơn dân sự và gia đình bị hại đại diện là ông Nguyễn Xuân T (bố bị hại) đã thống nhất thoả thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ, gia đình bị hại đã nhận đầy đủ và không có ý kiến thắc mắc gì. Xét việc thoả thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật, nghĩ nên công nhận phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong.

[6]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- **Tuyên bố:** Lê Văn T phạm tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ"

- **Xử phạt:** Lê Văn T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện L, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo theo qui định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

- Công nhận bị cáo đã bồi thường xong phần dân sự cho gia đình bị hại

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6,7,7a,9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

*Nơi nhận:*

- Bị cáo, bị đơn dân sự
- Người ĐDHP của người bị hại;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Bùi Thị Huyền**



